

Ghi lĩ s th c b ng h i k y c p h i l m t p h ng c h c đ l m r r ng h n nh ng d k i n v n h c v k h m p h t h m u g c c nh c a nh ng ch n d u n v n h c? G n đ y c t p h i k y c a Nguy n Đ n g M n h đ c p h b i n v i b a đ n v đ g y r a n h i u p h e p h n b i n l u n . B i v i t v n h a v n Nguy n K h i k h i ō n g n à y v a t t r n đ c n h i u c h i t i t l i e n q u a n đ n n h i u n g i t h u c v à o n h ng g i a i t h o i m à n h ng n g i n g i e n c u v n h c n h i u k h i p h i đ t m t i . N h t l t n h ng c a u c h u y n y đ t h y đ c c á i n h c á c h c a n h a v n t r o n n v n h c g i l i l a “ h i n t h c x a h i c h n g h i a ” đ ó , n g i t a k e n c a n h a u g i a n h d t n h a u t i m c á i d a n h c á i l i v à n h t l t i n h t h n h e n h t u n g p h c n g i t r e n c a n h ng n g i đ c c o i l a t r i t h c . . . n h Nguy n K h i , d u t r o n b ú t m c c a v n c h ng ō n g l a m t n g i c o i n h t h e o đ n g t r i t đ v à p h n đ o n g n h ng t á c p h m c a ō n g đ u v i t đ t h e o n h ng c h i n h s á c h đ đ c đ r a c h o v n n g h s i . T r o n b ú t m c , k h o n g b a o g i ō n g l a n g i đ i n g c đ n g , n h ng t r o n đ i t h ng , ō n g l i n g h i v à n ó i h o a n t o à n k h á c . N h Nguy n Đ n g M n h v i t :

“Nguy n kh i c ó n h i u ý k i n t á o b o :

Đ n g k h o n g b a o g i c o i t r n g t r i t h c , b i n t r i t h c n h H o à n g X u a n N h t h à n h h e n h . M à b n ó k h i n h . T o i t n g g p H o à n g X u a n N h t n h a T H u . T H u k h o n g t h e m n ó i c h u y n v i ō n g t a c đ c h o ō n g t a n g i m t m i n h . T ó c b c p h , T H u c h n ó i c h u y n v i t o i l a m t t h ng c ò n r t t r . T r n Đ c T h o t h i b b i n t h à n h m t t h ng b n h t h n k i n h . S a n g P h á p b a o n h i e u V i t k i u m i đ n , k h o n g đ n , c đ i s q u a n t u y b n ó k h i n h n h c h ó .

T h y A n t h i b t u . T r o n t u đ i l a o đ n g n g a v à o d a y k m g a i b m u m t m t . N a y v n S à i G ò n s ng r t k h . K h o n g đ i P h á p v i l a c o n g á i l n p h i l i n u o i m g i a . . .

... Ch ú n g t a t h u c l a n g i b b p h i c m t t h i t r a i t r đ h c t h e o m t c á i l y t h u y t v v n c h n g h i r a đ c c á i g i c h ng l à m r a đ c c á i g i t r o n g g i i h n c a c h n g h i a M á c L ê m t t h t r i t h c c a n g i c m q u y n . M à c ó h i u M á c L ê t h c đ u . T o à n l a n g h e l a n h t n ó i v à n ó i t h e o . T r o n c á i k h u n g c ý t h c h c ò n a i n g h i r a đ c c á i g i n a . C h n g h i a M á c t h à n h r a m t t h t o n g i á o . T i n m à k h o n g h i u . B a o n g i h y s i n h v i c á i l y t h u y t v v n y . C h n g h i a x a h i t o à n đ r a n h ng c o n n g i q u á i g n h M a o T r c h Đ o n g , S t a l i n e , P ô n P t , r i N g u y n C h i T r u n g . . . t o à n l ũ đ i e n . . .

T a c ó m t t h i c t i n t ng c á i k h o n g c ó . N h t i n c h n g h i a x a h i .

Chính trị và quan điểm giai cấp trùm lên tất cả. Con người không có tình cảm. Bền bề mà có vẻ đẹp chính trị là không đáng quan tâm.

Chỗ nghĩa xã hội nếu không thay đổi thì con người thành mồi rỗng ruột. Tôi ăn quả mọng... Sợ quá...”

Những đo lường như thế khá nhiều trong tập hồi ký. Như khi Nguyễn Đăng Minh kể chuyện về Tô Hữu.

“Tô Hữu trông người như nhún nhún nhúm nhúm mặt thế sinh. Nhưng rất hách. Tôi đã nghe Hoàng Cẩm nói ông đã từng ra làm việc ở Trại Đền, Tô Phác bằng sáu tiếng người gọi ‘Giỏi nó về biệt thự nó’. Tôi đã từng nghe kể Nguyễn Đình Thi sợ ông như thế nào, tôi ví như con cua có rúm người đi rồi trở về con ốc ch.

Tôi đã nghe Hoàng Ngọc Hiến thuật lại về Tô Hữu trong cuộc họp nhà văn đồng nghiệp hồi Tháng Sáu năm 1979, Nguyễn Ngọc trình bày bền bỉ công việc của ông Mao-ít. Tô Hữu đã quát cho Nguyễn Ngọc mặt trên cho đây là hình thức ‘ngồi còng’, ông có lời nói mà mai rất ác. Nhân thấy Nguyễn Ngọc ngồi ở thế nhún nhún làm để cái micro trên bàn chế tạo cho ông nói ‘Cái bềc này đẹp vì tôi ngồi cao, đẹp vì anh Nguyễn Ngọc thì cao quá’. Ông còn dặn vuốt râu Nguyễn Hữu ‘Đồ râu sùm quá đẹp đẹp trên hình chi bệ chế gì’. Gần đây Kim Lân còn cho tôi biết hôm ấy Tô Hữu dặn chế Kim Lân nói ‘Đồ này viết ít quá đẹp y’. Kim Lân buốt miệng nói ‘Bác tôi phê bình em rồi’. Có vẻ thoải mái mà nghĩ sợ quá Kim Lân nói ‘tôi như trong truyện Tam Quốc có hai anh bạn thân sau mặt anh làm to anh kia dặn chế nói chuyện sẽ về như người kể niềm thì hàn vi sau bề tay kia cho người đi theo theo tiêu... Sợ quá...’

Tôi chế Kim Lân sợ thì có sợ như người làm gì dặn chế thì. Bền bề nhà văn là chúa hay phóng đại.

Nguyễn Khôi cũng kể lại hôm ấy anh người chế tạo đoàn. Có mặt cậu nói như về anh ‘Ông Lành đang nói sao cậu đi còng?’ Khôi sợ quá về chế ‘Không rằng tôi nó hô đẹp chế, tôi có dám còng đi đâu!’”

Vì nhò ng đò n nhò thò mà Nguyễn Đắng Mò nh bò tò n công tồ i bò i và tồ o áp lồ c đò n nò i phò i rút lồ i tác phò m. Nhò ng bài tò n công thô bò o và chò p mữ nhò t là cò a Hà Bình Trò ng đắng trên Văn Nghò Trò .

“Nói tóm lồ i qua hò i ký Nguyễn Đắng Mò nh đắ tồ miêu tồ mình là mọt con ngò ò i có tính hai mọt giò đò i thân thì theo kháng chiò n cách mòng còng sòng tâm thì hoàn toàn trái lồ i, chòng kháng chiò n, chòng cách mòng, chòng Còng Sòng khi có đò p và còng thiò t. Tính chò t hai mọt này anh ta rồ t khéo che đò u ngò y trang song thò ò ng vò n lồ ra lúc này lúc khác. Anh ta quy chò p ngò ò i khác là cò hò i song không hiò u cò hò i là gì. Vì chính anh ta là mọt con ngò ò i cò hò i hòng nhò t, cò hò i thành bòn chò t, bòn lĩnh, bòn năng.

Hà Bình Trò ng còn lồi tam đò i cò a Nguyễn Đắng Mò nh ra sò vò . Nào là con cò a mọt ông lồ c sò thò i Pháp, mọt thò quan tham lồ i những và tay sai cò a Tây. Rò i còn làm áp lồ c đò bòi bò nhò ng trang hò i ký đắ viò t.

Mọt bài viò t khác, ký tên Văn Chinh thì viò t vò i tồ cách cò a mọt hò c trò viò t cho thò y, nhò hò n nhò ng lồ i nòng hò n ví các ý tồ ò ng xiên xò cũng vò i mọt đích đò Nguyễn Đắng Mò nh rút lồ i nhò ng đò n hò i ký.

Và, Văn Chinh lồ i cho ròng nhò ng chuyò n kò trong tồ p hò i ký ò y toàn là chuyò n ngò i lê đôi mách không xòng đắng đò ghi chép lồ i...

Đò c giò có lồ không đò ng ý vò i lồ p luò n ò y. Nhò ng chuyò n kò ò y, nò u có thò c, chính là nhò ng bòng chòng sòng đò ng cò a mọt sòng nhà văn “hiò n thò c xã hò i chò nghĩa”. Nhò ng vò t chàm làm cho dung mò o vò n vò n đen tồ i hò n cho mọt nòng văn chò ò ng phò c vò cho chò đò cho chính trò .

Có ngò ò i hò i nhò ng chò viò t ra có thò sò a chò a hay bòi xóa đò ò c không khi nó không còn hò p thò i nò a? Hoò c là bút sa gà chò t, khi đắ thành văn chò ò ng thì dù tiò ng thò m hay là vò t xò u cũng còn đò chòng thò nào gò t rò a sò ch đò ò c?

ò trong nòng c, văn hò c là mọt phò ò ng tiò n đò phò c vò chò đò nên nhò n đò nh cũng nhò cái nhìn vò văn chò ò ng tùy thuò c vào tồ ng thò i kò . Nhà văn nhiò u khi, lúc viò t thò này nhò ng có khi viò t

thế kia và rõ rệt là trái ngược nhau. Hai người khác biệt trong nước.

Trên người họ là mặt điển hình. Là mặt lãnh đạo văn nghệ, nằm trong tay quy định sinh quy định sát các văn nghệ sĩ, ông đã tạo thành mặt và ấn không thành văn kéo dài hàng mấy chục năm và làm bao nhiêu người, bao nhiêu gia đình khổ nạn. Nhà văn trong văn án Nhân Văn đã phải chịu nhiều đau đớn cay, cho đến khi được cởi trói sau đợt cải tạo lần thứ VI.

Nhà thơ Hoàng Cầm kể rằng Tô Hữu đã có lần nói với Tô ông Trần Đ. khi phát biểu về thái độ với các nhà văn trong nhóm Nhân Văn: “Rất tiếc! Rất tiếc! Họ ơi sao tôi không tiêu diệt hết bọn chúng nó đi!” Và, sau này Tô ông Trần Đ. đã thu hút lời với nhà thơ Hoàng Cầm nguyên văn câu nói bất hủ đó.

Thế mà sau này, khi đã bay chóc và không còn quy định nào nữa thì lại có sự nói lời. Bao nhiêu là lời nói được vờ ra cho nhà văn Nhân Văn thì nay lại trở thành những lời khen ngợi nhiệt. Trong cuộc phỏng vấn của Nhật Hoa Khanh với Tô Hữu được ghi lại và đăng tải trên các tờ báo có tính chính thức như Quân đội Nhân dân, Tiền Phong, Thanh niên, Người Hà Nội, những điều người là tâm sự đã biểu hiện những nét xét trái ngược với lúc trước. Tô Hữu ra vẻ là mặt người có lòng với văn chương và khi được tiếp cận thì người toàn là những điều tốt đẹp.

Nhà văn Hoàng Tiến đã trích dẫn những lời tiêu biểu trong bài viết “Số phận ở đâu”:

Nhà văn Phan Khôi: “Không thể quên được hình ảnh những người và những nhiệt của cả trong đời quân văn nghệ chương Pháp. Không thể bỏ qua được những kết quả của cả trong việc đi misi thì Việt Nam trước khi xuất hiện phong trào thơ misi. Phan Khôi còn là mặt hậu vệ văn học Trung Quốc. Muốn hay không cũng đã có mặt và trí xứng đáng trong lịch sử văn học nước ta cả thế kỷ 20...”

Nhà văn Tô ông Tô: “Trên người Tô có năng lực để viết phê bình và lý luận văn học. Không thể tùy tiện quy kết anh là cả hai, là tất cả. Đến bây giờ chúng ta đều rõ anh sáng tạo những thi phẩm và hết lòng với các công trình nghiên cứu của mình. Cần khẳng định những đóng góp để đả kích anh đời với phê bình và lý luận văn học...”

Nh, v trí t gia Tr n Đ c Th o: “Anh Th o v a n i ti ng trong phong trào ch ng th c dân Pháp v a n i ti ng trên lãnh v c nghiên c u trí t h c Mác Xít ngay t h i anh h c đ i h c Sorbone và làm vi c t i Paris. Anh Th o su t đ i b o v ch nghĩa Mác k c khi Liên Xô s p đ . Anh Th o là m t nhà nghiên c u trí t h c tài gi i nh t n c ta. Anh Th o có công l n nh t trong vi c phát tri n ngôn ng lý lu n Vi t Nam, phát tri n ngôn ng trí t h c Vi t Nam, phát tri n t duy trí t h c và t duy lu n lý Vi t Nam. Tr n Đ c Th o là m t m u m c c a lòng say mê nghiên c u và sáng t o vì đ c l p dân t c và ch nghĩa xã h i trên lĩnh v c trí t h c”.

Nh, v ông Nguyễn H u Đang: “Ng i đ c bác H trao cho nhi m v tr ng đ i tr ng ban t ch c L tuyên ngôn đ c l p ngày 2 tháng 9 năm 1945. Anh Đang su t đ i trung thành v i bác H và lý t ng đ c l p t do c a dân t c. Anh Đang đóng góp nhi u cho cách m ng nh ng đóng góp l ng l . Anh Đang có nhi u hy sinh đáng quý. Nh ng hy sinh y chính là t m g ng sáng ng i treo cao tr c m t chúng ta”.

Nh, v h c gi Đào Duy Anh: “Tôi s thi u sót r t n ng n u không t bày c m nghĩ c a mình v h c gi l n và nhà yêu n c Đào Duy Anh. T ng là t ng bí th và sau đó là m t trong nh ng ng i thu c b ph n tiên ti n c a Tân Vi t Cách M ng Đ ng, ông đã l ng l và b n b hi n dâng toàn b tài năng và nhi t huy t c a mình cho đ c l p và t do c a dân t c đ n h i th c cu i cùng. Hàng ch c tác ph m c a ông bao g m các lo i t đ i n và các công trình nghiên c u v văn h c Vi t Nam tr n m t h t ng c trong chu i ng c di s n văn hóa dân t c. H i ký c a ông là hình nh trung th c c a chính ông và c a các đ ng chí đ ng nghi p cùng th h ông su t m y ch c năm bão táp đ u tranh c u n c. Trên m t tr n văn hóa và t t ng Vi t Nam th k 20, Đào Duy Anh đ c nhìn nh n nh m t nhà yêu n c m t nhà đ o đ c m t b c hi n tài...”

Nh v các văn ngh sĩ Tr n D n, Lê Đ t, Hoàng C m, Phùng Quán, H u Loan. Quang Dũng: “T t c 6 anh đ u góp ph n to l n vào s nghi p xây đ ng m t n văn h c Vi t Nam giàu tính hi n th c, tính phê phán, tính hi n đ i và tính truy n th ng. T t c 6 anh đ u b n b ti n b c đ i ng n c cách m ng. T t c các anh đ u là nh ng nhà văn ngh luôn luôn gi v ng ph m vàng đ o đ c c a ng i c m bút. T t c 6 anh đ u x ng đáng đ c trao t ng nh ng gi i th ng cao quý và nh ng huân ch ng cao quý...”

Toàn là nh ng l i khen t ng, nh ng l i tri ân, nh ng c m tình n ng h u. Nh ng, n u có m t c c gôm đ t y xóa t t c nh ng gì mà T H u đã vi t h n hai ch c năm v tr c. Nh ng dòng ch phê phán n ng n , nh nh ng l i ch i r a. Trong bài “Qua cu c đ u tranh ch ng nhóm phá ho i Nhân Văn Giai Ph m trên m t tr n văn ngh” còn rành rành nh ng dòng ch nh :

## Nhà văn XHCN: Mọt cuốc đi, hai khuôn mặt

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Minh Trinh

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 02 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2008 07:42

“...Trong cái công ty phần đông Nhân Văn Giai Phẩm ấy thì số đông mặt các Loài ‘biết tính’ thì bọn Phan Khôi, Trần Duy mặt thám tử của thế dân Pháp đến bọn gián điệp Thụy An, thì bọn trót kít Trần Trọng Tu, Trần Đắc Thọ đến bọn phần đông Nguyễn Hữu Đang, Trần Dần, Lê Đạt. Mọt cuốc đi chung là họ họ thì bọn chúng đó là những phần thì thu được giai cấp đưa cha và thì số phần đông và đó u ngoan có gì là phần đông giai cấp cũ của mình có tình cảm gì cách mạng và cha đó”.

Học: “Không thể che giấu được cái lịch sử phần cách mạng của Phan Khôi mặt đi những 5 lần phần bị phá hoại phong trào cách mạng. Không thể che giấu được cái dã tâm của tên đó u có cách mạng Nguyễn Hữu Đang hơn 10 năm trước ví cái đó u óc của ông hào xôi thì cái gì của họ mà luôn luôn bắt mãi kèn của họ họ cứ đi vào con đường làm phần bán mình cho kẻ địch đánh lại nhân dân thì quốc đánh lại cha đó chúng ta. Không thể che giấu được cái chân tướng trót kít thâm căn cốt 20 năm nay của Trần Trọng Tu và cái cốt cách đen tối của Trần Đắc Thọ ‘đưa con nuôi của đế quốc’ như y đã thì những cũng không thể che giấu được chân tướng của bọn gián điệp như Thụy An, mặt thám tử Trần Duy, trót kia đã thì ông là phần công việc bọn cha Pháp nay là ông quay về đường cũ và những phần thì phần đông trong giai cấp thì số tích của ông họ bọn chúng như Trần Thiệu Bội (nhà xuất bản Minh Đức)”.

Giá có những có gồm để tẩy xóa đi cho bọn sống chết những dòng cha này thì người ta mới có thể tin tưởng vào những cái tốt đẹp của Tô Hữu. Vì là là Tô Hữu viết trước đây vì là tâm sự sau này, cái nào là thế lòng cái nào gì đó.

George Orwell trong tác phẩm “1984” đã mô tả phần phần cách tẩy xóa lịch sử, tẩy xóa văn chương, bóp méo số thì của cha đó đó tài toàn trót. Đó để u cha như sao cho quá khổ ăn khổ vì hiên thì thì các phần loạt phần, phim ảnh, tài liệu đó u đó u up-date thì ngày thì ngày để làm sao cha mình đó đó cứ trong hoàn cảnh nào, thì gian nào đó thì thì cũng đó u đúng và nắm bắt được chân lý. Muốn như vậy phải có mặt họ thì thì họ không là đó xét là thì thì, đó không mặt chi tiết nào dù như như thì thì đâu chẳng nào cũng không thể mâu thuẫn với những nhu cầu của hiên thì. Lịch sử gì ông như đó đó viết trên mặt thì m da, có o số a, viết đi viết lại thì tha hồ. thành ra số thế cha thay đổi theo mặt chi u họ ông mà đó thì thì trót muố n.

Viết Nam bây giờ, hình như chân lý cũng để thay thì thì gì thì thì phút và cha những người quay chong chóng theo lịch hút mới có thể thì thì đó đó. Có khi cha theo thì hi u để làm thì thì mới những cũng có lúc phải cha u những răn đe để làm người như công hòa đưa vào bọn đó u ca đã đó đó số số. Ai bả c ra khổ hi ho có gì ông khác số b lo i b và, lúc nào cũng có số n sàng những số n sàng thì thì còi b o hoàng họ n vua để đóng vai trò mặt thám, công an văn nghệ.

Mọt ngườ i b n thân hay có d p v Vi t Nam k cho tôi nghe nhi u chuy n. Mọt trong nh ng chuy n y là chuy n sách v . B i m i l n anh đi v tôi đ u g i mua r t nhi u sách và l n nào anh cũng đ u than th n ng quá. Mu n mua ra ph Bolsa mua thi u gì. Tôi ch đanh c i tr . , mà ph Bolsa nhi u sách xu t b n trong n c th c. Nh ng sách biên kh o nhi u l m. Không còn nh ng nhan đ sách c a th i x a n a. Th i đ i m i nên t duy cũng đ i và sách v là mọt n i d nhìn th y nh t.

Th i tr c, in nh ng tuy n t p c a nh ng tác gi tuy có công l n v i văn hóa Vi t Nam nh ng phe đ i ngh ch v i chính quy n trong n c là mọt hành đ ng khá li u lĩnh. Lúc y, mà nh c đ n tên nh ng Nh t Linh, Khái H ng, Hoàng Đ o đã là mọt l i l m ghê g m, hu ng chi còn t p trung văn ph m đ in thành mọt tuy n t p b th . Cái g ng Nhân Văn Giai Ph m còn s s tr c mọt v i cái án t n t i m y ch c năm khi n ai b o gan đ n đầu cũng ph i e dè.

Th mà, th i th cũng khác đi, và văn ch ng cũng chuy n hóa theo. Th i m c a, th gi i không còn ch p nh n nh ng t t ng ch quan giáo đ i u n a. Hu ng chi, ông Mác, ông Lê-Nin ch là nh ng bóng ma đ d a đe con tr th i.

Bây gi , m i ngườ i đ u nghĩ đ n l i nhu n đ n buôn bán, k c đ t đại c a cha ông. Thì, nh m nhò gì ba cu n sách h i “thoáng” mọt chút. Th là nh ng cu n sách tuy n t p nh th ào t ra đ i nhi u đ n t i mọt. T L c Văn Đoàn, đ c in l i toàn b tác ph m c m y ngàn trang và nh ng tác gi đ c nhìn ng m l i, khách quan h n nh ng cũng v n trong còng l n qu n. Yêu n c nh ng đi sai h ng, thí d nh v y. Đ c trong nh ng trang sách, th y l m mọt ch tr ng, đánh l n l n cái th c và cái gi . Thí d , đ đánh bóng cái gi , ph i làm th nào đ nh ng H Chí Minh, Xuân Th y, Sóng H ng (t c Tr ng Chinh Đ ng Xuân Khu, t ng bí th đ ng) cũng là nh ng nhà th l n c a th i ti n chi n. Vi t văn h c s theo ch quan nh th khi n ng i đ c nhi u khi nh sa vào mê h n tr n và l c vào trong mọt mê cung mà không phân bi t n i o và th c.

Ngày tr c khi v a b t đ u đ i m i, mọt giám đ c xu t b n có ti ng mi n Nam nh Mai Qu c Liên cũng nh c đ n nh ng khó khăn khi in và phát hành nh ng tuy n t p nh th . M c dù đ c s đ ng ý và y m tr c a lãnh đ o nh ng v n có ph n ng t phía nh ng ng i c c đ oan b o th . H phê phán và tìm ki m nh ng s h đ công kích, v i s quy ch p r t “chính tr ” nh ng, hi n th c bây gi là nh ng cu n tuy n t p đã đ c in và phát hành tràn lan. Đ ng nh , nh ng chuy n lý lu n nh v y đã thành chuy n x a cũ.

Đi qua những cuốn sách tôi có, dù số lượng không nhiều cũng làm chóng mặt. Những tác giả chen lộn trong những bộ sách đồ sộ, bìa công nghiệp, in đẹp. Tuy nhiên tập Nguyễn Xuân Tuân, Tô Hoài, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Hoàng, Nam Cao, Vũ Trọng Phụng, Hoài Thanh, Vũ Ngọc Phan... Có lẽ, đó là những công trình đồ sộ cho đi. Những, đó có phải là hoàn toàn những tâm huyết của tác giả chưa thì còn phải xét lại.

Cũng lẽ anh “chính trị” ló đầu vào. Tuy nhiên tập Hoài Thanh dường như thiếu phần viết về thi sĩ của chúng tôi Hoài Chân. Tôi sao vậy, bởi vì tác giả trước đó đã bán khoán vì đã viết quá trung thực về vô tình đáng chửi mắng cho trước ông đầu tranh giai cấp của ông. Có lúc Hoài Thanh đã cho những nhà thơ tiến sĩ là “giáo” vì đã góp công ru ngủ dân trí, làm nên bất cái “ta” bằng những mà quên lãng đi cái “tôi” anh hùng. Bộ Thi Nhân Việt Nam Hiện Đại là một bộ phê bình thơ của một người yêu thơ, hiểu thơ, cảm thơ và tìm ra được những nét đẹp của một thi sĩ thi ca nhân. Thế mà, trong tập góp nhặt công trình một đi kèm bút lực không có phần quan trọng. Có lẽ, chúng ta hiểu vì sao? Bởi có anh chính trị viên ló đầu vào và cái màn tự phê tự kiểm đã làm Hoài Thanh năm nào bấy lâu từ từ mất đi những ăn năn cho tác phẩm của mình.

Học nhà văn Nguyễn Xuân Tuân khi được in tuy nhiên đầu tiên đã phần nào và cho rằng chỉ có được một phần không đáng dù rằng những thơ cũng đã được rồi. Nhà văn Nguyễn Hoàng khi được in tuy nhiên của mình cũng bán khoán không biết một ngang mũi đẹp sẽ ra sao...

Tôi có lẽ được một cuốn sách của Giáo Sĩ Phong Lê, viết trong Văn Học trong những: “Văn Học Trên Hành Trình Thế Kỷ XX”. Ông có cái nhìn khá khoa học về giá trị đích thực của hai nền văn học “cách mạng” và “kháng chiến”. Về giá trị nghệ thuật của nền văn học này, ông cho rằng đó là một thứ “công cụ tuyên truyền” do những “nguồn gốc viết văn” tạo ra “trong tự cách là... cán bộ tuyên truyền” (trang 308)... có “giá trị như là những tờ liều” (trang 432) mặc dù nó đã có hàng nghìn, hàng triệu nghìn cuốn sách, hàng triệu, hàng triệu triệu trang in (trang 430) và đã được khen, được ca tụng, được trầm trồ “hết nơi này đến nơi khác, hết năm này qua năm khác” (trang 431).

Giáo Sĩ Phong Lê còn nhận xét rằng những nhà văn nào được xem là chủ yếu của thi đi đó thì khi cần làm việc này, văn học “cách mạng” và “văn học kháng chiến” phải như những con người “đến từ những trang sách khác, và không gian khác, chứ không phải của ta hôm nay (trang 430) “những nhân vật như Núp, chị S, chị Út, anh Tr, anh Thu, m, Tom, em Hòa, chị Lý... chứ có giá trị hấp dẫn, có võ, nêu gương đi và bất biến, như một bộ phận của các chiến công và đến với những thành công tự nhiên của sự nghiệp cách mạng (trang 427). Những nhân vật này chưa bao giờ là những hình ảnh văn học, mang bóng dáng con người và thi đi”. Đó chứ là những “tội”,



những phù điêu đã và nó là hoa thì cũng là hoa mọc trên đá hoặc hoa đá” (trang 388). Ngoài lý do cách mạng và kháng chiến buốc người nghĩ sĩ phải “hy sinh nghệ thuật để phục vụ chính trị,” Giáo Sĩ Phong Lê còn phân tích đến những nguyên nhân sâu xa, là cái rở cựa những tình trạng văn học yếu kém không sinh khí. Mọt trong những nguyên do chính là lãnh đạo để những đã áp dụng mọt cách công nghệ cái gì là những pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa. Ông đã ví von đó là sự công nghệ là cái quy luật nghệ thuật là quái thai của lịch sử (trang 418). Lý luận những khi chủ nghĩa xã hội sụp đổ thì chủ nghĩa hiện thực này cũng tan vỡ theo. Sau khi “trở lại sự công bằng” cho mọt loạt những tác giả như Boris Patenak, hay Milan Kundura hay Platonov, ông nêu ra những mâu thuẫn không thể nào đi u hòa được. “Duy có đi u chủ chủ là nó không chấp nhận tên tuổi trên đây vào sự hội của Chủ Nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa thì rõ ràng chủ có gì đáng bàn, đáng t hào v mọt n n văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa, những li u lô-gich đó có những không nó có mọt tên tuổi nào đó không chấp nhận, không chủ u b c vào ‘ngôi đền thiêng này’, hoặc mọt tên tuổi nào đó để c ‘x p h ng’ rồi bây giờ li để c chủ ng mình là không chấp đáng và đã xa rồi ‘hiện thực’ hoặc chủ để ng li i mọt n a s th c hoặc tô để m cho s th c. Tóm li chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa là những ng i ta t ng t ng ra, ph nh nhau gi t nhau v y thôi, chủ làm gì có!!!?”

Cuốn sách “Văn Học Trên Hành Trình Thế K XX” của Phong Lê là mọt cuốn sách tôi tìm thấy trong những chi tiết cũng như lý luận thích thú. Dù phần đầu và chân dung của 14 khuôn mặt tiêu biểu cũng có những đi u phi coi li: có Hồ Chí Minh, Tôn Đà, Ngô Tất T, Hoàng Ngọc Phách, Vũ Đình Long, Tú M, Nguyễn Công Hoan, Trần ng Chính, Hồ Tri u, Hoài Thanh, Thạch Lam, Vũ Tr ng Ph ng, Nguyễn Huy T ng. Danh sách y còn thi u những khuôn mặt và cũng d những vốc đáng. Và tôi những khi c tìm những lý do để Phong Lê chủ n l a những tiêu bi u nh v y! T i bây giờ v n còn ng ng phân vân.

Theo Lê Quý K, mọt người phê phán những cuốn sách này thì Giáo Sĩ Phong Lê đã b cách chủ vi n tr ng Vi n Văn Học vì chủ tr ng và suy t c a ông đã bi u li trong tác phẩm. Thì có sao đâu, trong thi bu i để thay thay để. Đúng, sai, có lúc li n li n, tho ng khía.